|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ QUAN (1) -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số: /QĐ-BTH | (2)………, ngày…tháng….năm……… |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Buộc tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính\***

**THẨM QUYỀN BAN HÀNH (3)**

Căn cứ Điều 33, các khoản 5 và 6 Điều 126 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số: ..../BB-VPHC lập ngày…/…./….. ;

Căn cứ Biên bản số: ..../BB-XM lập ngày…/…./…. xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính (nếu có);

Căn cứ Quyết định số: ..../QĐ-GQXP ngày…/…./….. về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính (nếu có).

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.**

1. Buộc tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính theo biên bản được lập kèm theo Quyết định này.

2. Lý do buộc tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính:(4) …………………………

…………………………………………………………………………………………………………

3. Địa điểm thực hiện tiêu hủy:(5) …………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………..

4. Thời gian thực hiện tiêu hủy:(6).... <ngày/tháng>(\*) kể từ ngày nhận được Quyết định này.

5. Thành phần tham gia:(7) …………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Gửi cho(8) ………………………………………………………………để tổ chức thực hiện.

2. Gửi cho(9)…………………………………………………… để biết và phối hợp thực hiện./.

|  |  |
| --- | --- |
| **Nơi nhận:** - Như Điều 3; - Lưu: Hồ sơ. | **CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ (10)** (Ký, đóng dấu (nếu có); ghi rõ họ và tên) |

**<In ở mặt sau>(\*\*)** Quyết định đã giao trực tiếp cho <cá nhân/người đại diện của tổ chức>(\*) bị áp dụng biện pháp buộc tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính vào hồi.... giờ.... phút, ngày …/…./…..

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH** (Ký, ghi rõ họ và tên) |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

\* Mẫu này được sử dụng để ra quyết định buộc tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính quy định tại Điều 33, các khoản 5 và 6 Điều 126 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

(\*) Lưu ý lựa chọn và ghi thông tin cho phù hợp với thực tế của vụ việc.

(\*\*) Áp dụng đối với trường hợp quyết định được giao trực tiếp cho cá nhân/người đại diện của tổ chức bị áp dụng biện pháp buộc tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định buộc tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(3) Ghi chức danh và tên cơ quan của người ra quyết định.

(4) Ghi cụ thể lý do theo từng trường hợp:

- Tang vật, phương tiện vi phạm hành chính là hàng hóa, vật phẩm gây hại cho sức khỏe con người, vật nuôi, cây trồng và môi trường, văn hóa phẩm độc hại theo quy định tại khoản 5 Điều 126 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

- Tang vật vi phạm hành chính là các chất ma túy/những vật thuộc loại cấm tàng trữ, cấm lưu hành theo quy định tại khoản 6 Điều 126 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

(5) Ghi địa chỉ nơi thực hiện tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính.

(6) Ghi thời hạn phù hợp với điều kiện thực tế để thực hiện tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính.

(7) Ghi tên cơ quan của người ra quyết định buộc tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính; cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành đối với loại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tiêu hủy và các cơ quan có liên quan khác.

(8) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành quyết định.

(9) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của cơ quan, tổ chức có liên quan (nếu có).

(10) Ghi chức vụ của người ký. Trường hợp cấp phó được giao quyền xử phạt vi phạm hành chính ký quyết định thì ghi chữ viết tắt “KT.” vào trước chức vụ của người có thẩm quyền ra quyết định.